

Số: 357/TB-MNHQ

Quận 1, ngày 20 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Về thực hiện các khoản và mức thu đối với các dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 1 năm học 2023 - 2024

Căn cứ Công văn số 3710/UBND-GDDT ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023 - 2024 của các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 1;

Trường Mầm non Hoa Quỳnh thực hiện thu các khoản thu năm học 2023 - 2024 theo mức thu quy định như sau:

Năm học 2023 - 2024: Về mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập nhà trường chưa tổ chức thu, chờ hướng dẫn các cấp.

A. CÁC KHOẢN THU

I. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa

TT	Nội dung thu	Mức thu đề xuất
1	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn	
1.1	Vẽ	80.000 đồng/hs/tháng
1.2	Nhịp điệu	80.000 đồng/hs/tháng
1.3	Võ thuật	80.000 đồng/hs/tháng
2	Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống	120.000 đồng/hs/tháng
3	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với phần mềm hỗ trợ	170.000 đồng/hs/tháng
4	Tiền tổ chức nuôi dạy trẻ mầm non trong hè	250.000 đồng/hs/tuần

III. Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú

TT	NỘI DUNG THU	NHÀ TRẺ	MẪU GIÁO	GHI CHÚ
1	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	550.000đồng/ học sinh/tháng	550.000đồng/ học sinh/tháng	Thu theo tháng
2	Tiền tổ chức phục vụ ăn sáng (nếu học sinh có ăn sáng tại trường).	220.000 đồng/ học sinh/tháng	220.000 đồng/ học sinh/tháng	Thu theo tháng

3	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú (đối với bếp tự phục vụ bữa ăn).	400.000đồng/ học sinh/năm	400.000đồng/ học sinh/năm	Thu theo năm
4	Tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng theo Nghị quyết 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021.	80.000đồng/ học sinh/tháng	80.000đồng/ học sinh/tháng	Thu theo tháng

IV. Khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh

TT	NỘI DUNG THU	NHÀ TRẺ	MẪU GIÁO	GHI CHÚ
1	Tiền học phẩm - học cụ - học liệu			
1.1	Tiền học phẩm	30.000 đồng/ học sinh/năm	30.000 đồng/ học sinh/năm	Thu theo năm
1.2	Tiền học cụ, học liệu	320.000 đồng/ học sinh/năm	320.000 đồng/ học sinh/năm	Thu theo năm
2	Tiền suất ăn trưa bán trú	35.000 đồng/ học sinh/ngày	35.000 đồng/ học sinh/ngày	Thu theo tháng
3	Tiền suất ăn sáng (không bắt buộc)	17.000 đồng/ học sinh/ngày	17.000 đồng/ học sinh/ngày	Thu theo tháng
4	Tiền nước uống	17.000 đồng/ học sinh/tháng	17.000 đồng/ học sinh/tháng	Thu theo tháng
5	Tiền điện máy lạnh	30.000 đồng/ học sinh/tháng	30.000 đồng/ học sinh/tháng	Thu theo tháng
6	Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu	30.000 đồng/ học sinh/năm	30.000 đồng/ học sinh/năm	Thu theo năm

V. Phụ huynh lưu ý

- Khoản tiền suất ăn trưa bán trú (35.000 đồng/ngày) nhà trường sẽ hoàn trả lại khi học sinh có ngày nghỉ học trong tháng hoặc rút hồ sơ chuyển trường.

- Khoản tiền ăn sáng và tiền tổ chức phục vụ ăn sáng cho học sinh là hoạt động cung ứng dịch vụ nhà trường phục vụ theo yêu cầu của phụ huynh học sinh, hoàn toàn không bắt buộc. Các khoản thu này nhà trường sẽ không hoàn trả lại khi học sinh nghỉ học trong ngày do nhà trường phải chuẩn bị bữa ăn sáng cho các cháu từ trước 6 giờ mỗi ngày; Bữa ăn sáng của học sinh sẽ phục vụ từ 7 giờ 20 đến 7 giờ 45 giờ hàng ngày.

VI. Thời gian thu

Tháng 9, 10/2023 nhà trường chưa tổ chức thu, nay đã có văn bản chính thức của Ủy ban nhân dân Quận 1 nhà trường sẽ thu khoản thu các khoản thu năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

- + Từ ngày 24/10 đến 31/10/2023 thu các khoản thu tháng 9/2023
- + Từ ngày 6/11 đến 10/11/2023 thu các khoản thu tháng 10/2023.

VII. Phương thức thu

Để thực hiện tốt chủ trương không dùng tiền mặt của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đồng thời đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19, cải cách công tác hành chính... phụ huynh học sinh thanh toán không dùng tiền mặt qua hình thức chuyển khoản để không phải đến trường, hạn chế tối đa việc thanh toán trực tiếp tại trường.

B. CHÍNH SÁCH MIỄN GIẢM, HỖ TRỢ

* Miễn, giảm học phí, tổ chức dạy 2 buổi/ngày, hỗ trợ chi phí học tập

- Thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP);

- Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021 - 2022;

* Hỗ trợ chi phí học sinh theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023:

- Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2842/GDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 07 tháng 6 năm 2023 về triển khai quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 5 năm 2023 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND.

* Chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em Mẫu giáo

- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non (Nghị định 105/2020/NĐ-CP);

- Công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo.

* Về hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ mồ côi theo Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố. Thành phần hồ sơ và trình tự thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND theo hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy trình, khảo sát, xét duyệt danh sách, phương thức, thủ tục chi trả và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện một

số chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố.

C. VỀ CÁC KHOẢN HUY ĐỘNG TÀI TRỢ, ỦNG HỘ TỰ NGUYỆN VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH

I. Đối với khoản huy động tài trợ, ủng hộ tự nguyện

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17 tháng 4 năm 2019 của ủy ban nhân dân Thành phố về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Công văn số 2466/SGDĐT-KHTC ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về việc tiếp nhận tài trợ cho các cơ sở giáo dục và kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

II. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BTC-BGDĐT ngày 20 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo Q1 “để báo cáo”;
- Bảng thông tin của trường;
- Công thông tin điện tử của trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

